

Số: **122/2020/QĐST-HNGĐ**

Thái Hoà, ngày 25 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 181/2020/TLST-HNGĐ ngày 03/12/2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Th** - Sinh năm 1990.

Bị đơn: Anh **Vũ Xuân Th** - Sinh năm 1986.

Đều trú tại: Xóm x, xã Nghĩa T, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Vũ Xuân T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thị T và anh Vũ Xuân T thỏa thuận thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn.

\* **Về việc nuôi con chung:** Chị T và anh T thỏa thuận:

Giao cho chị Trần Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị T, anh T là cháu Vũ Gia H, sinh ngày 29/11/2015 cho đến khi con chung trưởng thành.

Giao cho anh Vũ Xuân T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung của chị T, anh T là cháu: Vũ Như Q, sinh ngày 02/11/2010 và Vũ Anh Q, sinh ngày 25/01/2013 cho đến khi con chung trưởng thành.

Chị Trần Thị T và anh Vũ Xuân T thỏa thuận không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Chị Trần Thị T và anh Vũ Xuân T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, ngăn cấm.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

\* **Về quan hệ tài sản:** Chị Trần Thị T và anh Vũ Xuân T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* **Về án phí:** Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Trần Thị T thỏa thuận chịu số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T đã nộp đủ. Trả lại cho chị Trần Thị T số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001238 ngày 03/12/2020 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa.

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Thẩm phán**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghĩa T, thị xã Thái Hòa để ghi vào sổ hộ tịch (kết hôn ngày 03/12/2008);
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Đình Sơn**